

Bản án số: 12/2026/HS-ST
Ngày 30-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt D

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy H

Ông Hoàng Ngọc H

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà G - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân T - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2026/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Phùng Thị T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 23/10/1990; Nơi cư trú: khu T, xã X, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Chức vụ Đảng, đoàn thể: không. Con ông Phùng Sinh N, sinh năm 1970; Con bà Đinh Thị H, sinh năm 1971; Anh chị em ruột: Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Chồng: Đinh Ngọc D, sinh năm 1983; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 26/10/2025 đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm. Hiện nay bị cáo đang tại ngoại tại xã X, tỉnh Phú Thọ. Bị cáo có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo T: Bà Bùi Thu H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước số 01, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

2.2. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 2006; vắng mặt.

Địa chỉ: Khu H, xã X, tỉnh Phú Thọ.

- Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1959; vắng mặt.

Địa chỉ: Khu V, xã X, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Triệu Đức H, sinh năm 2009; vắng mặt.

Địa chỉ: Khu H, xã X, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện hợp pháp của anh D là bà Triệu Thị P – sinh năm 1991 (mẹ đẻ anh H); Địa chỉ: Khu H, xã X, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 20/10/2025, tại điểm bán vé xổ số của Phùng Thị T, sinh năm 1990; Nơi cư trú: khu T, xã X, tỉnh Phú Thọ đặt tại quán bán hàng của bà Nguyễn Thị K, sinh ngày 23/8/1959 ở khu V, xã X, tỉnh Phú Thọ, Công an xã X, tỉnh Phú Thọ tiến hành kiểm tra hành chính lập biên bản vi phạm Phùng Thị T có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán bán số lô, số đề không đúng theo quy định của công ty xổ số cho Nguyễn Trung H, sinh năm: 2006 ở khu Hồng Thị, xã X, tỉnh Phú Thọ với số tiền là: 2.500.000 đồng. Vật chứng thu giữ gồm:

Thu tại mặt bàn của T ngòai số tiền: 2.760.000 đồng. Tại chỗ, T khai nhận 2.500.000 đồng là tiền T bán số lô, số đề cho Nguyễn Trung H, còn 260.000 đồng là tiền T bán số lô, số đề cho ba người đàn ông T không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu; 01 bảng kê dự thưởng xổ số lô tô của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ ghi ngày 20/10/2025; 01 bàn nhựa màu đỏ, 02 ghế nhựa màu đỏ đều có nhãn hiệu Việt Nhật đã qua sử dụng, 01 bút nước màu xanh, nhãn hiệu Office GEK INK PEN đã qua sử dụng.

Thu giữ của Nguyễn Trung H 01 tờ liên 2 vé xổ số ký hiệu LX39 0042574 do Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết tỉnh Phú Thọ phát hành ghi ngày 20/10/2025. Mặt trước ghi 55 = 200; mặt sau có ghi 36 = 100V có chữ ký xác nhận của Phùng Thị T.

Quá trình làm việc, T khai nhận, ngày 20/10/2025, ngoài hành vi bán số lô, số đề cho H và ba người đàn ông T không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu thì bị phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính, T còn bán số lô, số đề cho một nam thanh niên với tổng số tiền là 2.500.000đ, đồng thời T tự nguyện giao nộp số tiền 2.500.000đ. Ngày 22/10/2025, Công an xã X đã làm rõ nam thanh niên T đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề ngày 20/10/2025 là Triệu Đức H, sinh năm 2009 ở Khu H, xã X, tỉnh Phú Thọ. Công an xã X, tỉnh Phú Thọ đã triệu tập Triệu Đức H đến trụ sở công an xã X để làm việc, tại Công an xã X, H thừa nhận hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề của T như T đã khai, đồng thời H tự nguyện giao nộp 01 tờ liên 2 vé xổ số ký hiệu VT 115 0096344 do Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết tỉnh Phú Thọ phát hành ghi ngày 20/10/2025. Mặt trước có ghi 96 = 200; mặt sau có ghi 69 = 100V có chữ ký xác nhận của Phùng Thị T.

Ngày 24/10/2025, Công an xã X, tỉnh Phú Thọ đã ra quyết định cHởn hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để điều tra xử lý hình sự.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

Phùng Thị T – sinh năm 1990 ở khu T, xã X, tỉnh Phú Thọ có ký hợp đồng

số 3333/HĐ-ĐLXS ngày 12/10/2025 với công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ, địa điểm bán vé: xã X, tỉnh Phú Thọ. T đến quán bán hàng tạp hóa của bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1959 ở khu V, xã X, tỉnh Phú Thọ để xin ngồi nhờ bán xổ số tại quán bán tạp hóa của bà K, bà K đồng ý cho T ngồi nhờ và không thu của T bất kỳ khoản tiền nào. Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 20/10/2025, T đi từ nhà ở khu T, xã X, tỉnh Phú Thọ đến quán của K và mượn 01 chiếc bàn nhựa, 02 chiếc ghế nhựa của bà K để ngồi bán xổ số lô tô. Khi đi T mang theo 01 bảng kê dự thưởng và vé xổ số lô tô, 01 bút mực màu. Trong quá trình bán vé xổ số kiến thiết Phú Thọ, T lợi dụng kinh doanh xổ số nhà nước hợp pháp để đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề không theo quy định và mệnh giá của công ty xổ số (T không rú rê ai đánh bạc mà khi có người nào hỏi mua số lô, số đề, T sẽ bán).

Số đề : Người mua tự lựa chọn mua một hoặc nhiều số tự nhiên từ 00 đến 99, mức tiền mua tùy ý, rồi chờ đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó, nếu trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì người mua thắng bạc và được trả gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra mua số đề đó, nếu không trùng thì người chơi thua bạc và mất số tiền đã mua.

Số lô : Người mua tự lựa chọn mua một hoặc nhiều cặp số gồm 2 số tự nhiên bất kỳ (cặp số từ 00 đến 99), mức mua tính theo “điểm”, mỗi điểm được bán với giá 23.000đ (hai mươi ba nghìn đồng). Sau đó, so sánh với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày; nếu số lô đã mua trùng với hai chữ số cuối của bất kỳ giải thưởng nào thì người mua thắng bạc. Nếu trong các giải thưởng có hai số cuối trùng nhiều lần với số lô của người mua thì người đó được trúng nhiều lần (nhưng mỗi số không quá hai lần), khi trúng người mua được trả 80.000đ (tám mươi nghìn đồng)/điểm, nếu không trúng thì người chơi thua bạc và mất số tiền đã mua.

Số lô xiên: Người mua tự lựa chọn mua hai số (xiên 2), ba số (xiên 3), bốn số (xiên 4) tự nhiên khác nhau (từ 00 đến 99), mức mua tính theo “điểm”, mỗi điểm được bán với giá 10.000đ (mười nghìn đồng). Sau đó, so sánh với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày; nếu hai số lô đã mua trùng với hai chữ số cuối bất kỳ của hai giải thưởng nào (xiên 2), ba giải thưởng (xiên 3), bốn giải thưởng (xiên 4) thì người mua thắng bạc, khi trúng người mua được trả với tỷ lệ gấp 10 lần số tiền mua (xiên 2), gấp 40 lần số tiền mua (xiên 3), gấp 60 lần số tiền mua (xiên 4), nếu không trúng thì người chơi thua bạc và mất số tiền đã mua.

Khi những người mua số lô, số đề đọc các số lô, số đề muốn mua, T dùng bút ghi những số lô, số đề này vào bảng kê dự thưởng xổ số lô tô để T theo dõi, đồng thời T chép lại các số lô, số đề của mỗi người mua số lô, số đề vào tờ vé xổ số kiến thiết Phú Thọ và đưa cho người mua số lô, số đề để họ theo dõi và đối chiếu kết quả.

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 20/10/2025, T đang ngồi tại điểm bán vé xổ số thì có một người đàn ông, T không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu đến hỏi mua đề, T đồng ý bán. Người đàn ông đã mua của T số đề 92, 97, 39, 55, 50, mỗi số là 10.000 đồng, tổng là 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng). Như vậy, tổng số

tiền T và người đàn ông đánh bạc là 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*). Sau khi nhận tiền T viết số đề vừa bán bằng kê dự thưởng xổ số lô tô ngày 20/10/2025 của mình để theo dõi và viết số đề vào tờ vé xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 20/10/2025 rồi ký xác nhận và đưa cho người đàn ông này, sau đó người đàn ông này đi đâu T không rõ.

Đến khoảng 16 giờ 47 phút ngày 20/10/2025 Triệu Đức H, sinh năm 2009 ở Khu H, xã X, tỉnh Phú Thọ đến và hỏi mua các số lô, số đề thì T đồng ý bán. H hỏi mua số đề 96 với số tiền là 200.000 đồng, số lô 69 là 100 điểm, tổng số tiền H mua số lô là 2.300.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền T và H đánh bạc là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Sau khi nhận tiền Phùng Thị T viết số đề, số lô bằng kê dự thưởng xổ số lô tô ngày 20/10/2025 của mình để theo dõi và viết số đề, số lô vào cặp đề ngày 20/10/2025 rồi ký xác nhận và đưa cho Triệu Đức H.

Đến khoảng 16 giờ 50 ngày 20/10/2025 Nguyễn Trung H, sinh năm: 2006 ở Khu H, xã X tỉnh Phú Thọ đến và hỏi mua số lô, số đề thì T đồng ý bán. H hỏi mua số đề 55 với số tiền là 200.000 đồng và số lô 36 là 100 điểm lô, tổng số tiền H mua số lô là 2.300.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền T và H đánh bạc là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Sau khi nhận tiền T viết số đề, số lô vào bằng kê dự thưởng xổ số lô tô ngày 20/10/2025 của mình để theo dõi và viết số đề, số lô vào tờ vé xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 20/10/2025 rồi ký xác nhận và đưa cho Nguyễn Trung H.

Đến khoảng 16 giờ 55 phút ngày 20/10/2025 có một người đàn ông T không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu đến hỏi mua số lô, số đề thì T đồng ý bán. Người đàn ông mua đề 17, 71, mỗi số là 20.000 đồng, tổng số tiền người đang ông mua số đề là 40.000đ và số lô xiên 4 số 24-42-29-92 với số tiền là 100.000 đồng. Tổng số tiền T và người đàn ông này đánh bạc là 140.000 đồng (*Một trăm bốn mươi nghìn đồng*). Sau khi nhận tiền T viết số đề, số lô xiên vào bằng kê dự thưởng xổ số lô tô ngày 20/10/2025 của mình để theo dõi và viết số đề vào tờ vé xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 20/10/2025 rồi ký xác nhận và đưa cho người đàn ông này, sau đó người đàn ông này đi đâu T không rõ.

Đến khoảng 17 giờ 10 phút ngày 20/10/2025 có một người đàn ông T không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu đến hỏi mua số lô, số đề thì T đồng ý bán. Người đàn ông mua số lô xiên 2 là 20-99 với số tiền là 50.000 đồng; số lô xiên 2 là 66-88 với số tiền là 10.000 đồng và số lô xiên 3 là 24-96-56 với số tiền là 10.000 đồng. Tổng số tiền T và người đàn ông đánh bạc là 70.000 đồng (*Bảy mươi nghìn đồng*). Sau khi nhận tiền T viết số lô xiên vừa bán vào bằng kê dự thưởng xổ số lô tô ngày 20/10/2025 của mình và viết số lô xiên bằng kê dự thưởng xổ số lô tô ngày 20/10/2025 của mình để theo dõi và viết số đề vào tờ vé xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 20/10/2025 rồi ký xác nhận và đưa cho người đàn ông này, sau đó người đàn ông này đi đâu T không rõ.

Như vậy, tổng số tiền T đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho H, H và ba người đàn ông T không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu ngày 20/10/2025 là 5.260.000đ (*Năm triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng*).

T tự mình giữ lại, không cHển cho ai khác. Ngày 20/10/2025 là ngày đầu tiên T bán số lô, số đề.

Ngay sau đó, Công an xã X kiểm tra, phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính như đã nêu trên, trước khi xổ số miền Bắc quay thưởng.

Quá trình giải quyết vụ án, Phùng Thị T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản vi phạm hành chính, vật chứng đã thu giữ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSKV6 ngày 31/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ truy tố bị cáo Phùng Thị T về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phùng Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phùng Thị T từ 06 tháng đến 08 tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Phùng Thị T cho UBND xã X, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật hình sự. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng đối với bị cáo là không quá 04 giờ/01 ngày và không quá 05 ngày/01 tuần. Trong thời gian cải tạo không giam giữ, người bị kết án về cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì áp dụng theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Lưu hồ sơ vụ án: 02 liên 2 tờ vé xổ số của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ phát hành, 01 bảng kê dự thưởng kết quả xổ số, lô tô của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ phát hành có ghi các số lô, số đề Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã cHển kèm hồ sơ vụ án.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 5.260.000đồng (Năm triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bút nước màu xanh, có ghi dòng chữ Office GEL INK PEN 1.0, mực màu xanh (đã qua sử dụng); 01 chiếc bàn nhựa, màu đỏ, nhãn hiệu Việt Nhật (đã qua sử dụng); 02 chiếc ghế bằng nhựa (dạng ghế tựa), màu đỏ, nhãn hiệu Việt Nhật (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao, nhận, đồ vật, tài liệu, vật chứng tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 - Phú Thọ ngày 06/01/2026).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T.

Người bào chữa cho bị cáo Phùng Thị T là bà Bùi Thu Hà vắng mặt nhưng có quan điểm bào chữa: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố, không tranh luận gì. Bị cáo phạm tội phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng đặc biệt khó khăn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng với mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo T; đồng thời miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:*

Khoảng 17 giờ 20 phút đến 17 giờ 40 phút ngày 09/8/2025, tại điểm bán vé Trong khoảng từ 16 giờ 45 phút đến 17 giờ 10 phút ngày 20/10/2025, tại điểm bán số xổ số đặt tại quán bán hàng tạp hóa của bà Nguyễn Thị K ở khu V, xã X, tỉnh Phú Thọ, Phùng Thị T đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề không theo quy định của công ty xổ số cho các đối tượng: Triệu Đức H với tổng số tiền là 2.500.000đ, Nguyễn Trung H với tổng số tiền là 2.500.000đ và 03 người đàn ông không rõ tên, tuổi địa chỉ với tổng số tiền là 260.000đ thì bị Công an xã X phát hiện, thu giữ các vật chứng có liên quan đến hành vi đánh bạc.

Như vậy, Phùng Thị T phải chịu trách nhiệm hình sự số tiền đánh bạc là

5.260.000đ (Năm triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

Trong vụ án này, Phùng Thị T là người trực tiếp bán số lô, số đề cho người chơi nên T là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phùng Thị T phạm tội “*Đánh bạc*” như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

“Điều 321. Tội đánh bạc:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hành vi bị cáo đã thực hiện gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bời lẽ vấn đề cờ bạc là một trong các tệ nạn xã hội mà nhà nước ta đang quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân đánh bạc dưới mọi hình thức để làm lành mạnh các quan hệ xã hội, từ việc đánh bạc thường dẫn đến những tội phạm khác, ảnh hưởng đến trật tự công cộng. Vì vậy đấu tranh với tội phạm này là rất cần thiết, cần đưa ra xét xử nghiêm trước pháp luật. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Song trước khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Bị cáo T là người trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề để kiếm lời.

Xét về nguyên nhân, động cơ, điều kiện phạm tội: Bị cáo là người có trình độ hiểu biết xã hội và pháp luật nhất định nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện.

Bị cáo T không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Ngoài ra bị cáo T là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng đặc biệt khó khăn. Do vậy, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra trước lần phạm tội này,

bị cáo đều chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự quy định “Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước...”. Xong xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo nhưng bị cáo phải lao động phục vụ cộng đồng theo quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Qua xác minh bị cáo không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và các vấn đề khác:

Đối với: 02 liên 2 tờ vé xổ số của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ phát hành, 01 bảng kê dự thưởng kết quả xổ số, lô tô của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ phát hành có ghi các số lô, số đề, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã chèn kèm hồ sơ vụ án là tài liệu liên quan đến việc đánh bạc của bị cáo cần lưu hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền 5.260.000đồng (Năm triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo là số tiền bị cáo dùng để đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với: 01 chiếc bút nước màu xanh, có ghi dòng chữ Office GEL INK PEN 1.0, mực màu xanh (đã qua sử dụng) là công cụ bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc và đối với 01 chiếc bàn nhựa, màu đỏ, nhãn hiệu Việt Nhật (đã qua sử dụng), 02 chiếc ghế bằng nhựa (dạng ghế tựa), màu đỏ, nhãn hiệu Việt Nhật (đã qua sử dụng) là tài sản của bà Nguyễn Thị K nhưng bà K không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

(Theo biên bản giao, nhận, đồ vật, tài liệu, vật chứng tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 - Phú Thọ ngày 06/01/2026).

Trong vụ án này Triệu Đức H và Nguyễn Trung H có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề, tuy nhiên số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc đều dưới 5.000.000đ, bản thân các đối tượng chưa bị xử phạt hành chính hoặc bị kết án về tội Đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nên ngày 16/12/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã chèn hồ sơ đến Công an xã X để xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 03 người đàn ông đã mua số đề, số lô từ Phùng Thị T, căn cứ lời khai của T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành xác

minh nhưng không xác định được là ai, ở đâu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ không có căn cứ để xác minh làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với bà Nguyễn Thị K cho T ngồi bán vé xổ số tại quán bán nước của mình, tuy nhiên bà K không biết việc T bán số lô, số đề, T cũng không nói cho bà K biết việc T bán số lô, số đề nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ không đề cập xử lý.

[6]. *Về án phí*: Bị cáo Phùng Thị T là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Căn cứ khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Phùng Thị T phạm tội: “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 điều 321, Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt Phùng Thị T 07 (Bảy) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Phùng Thị T cho UBND xã X, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật hình sự. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng đối với bị cáo là không quá 04 giờ/01 ngày và không quá 05 ngày/01 tuần. Trong thời gian cải tạo không giam giữ, người bị kết án về cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì áp dụng theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Lưu hồ sơ vụ án: 02 liên 2 tờ vé xổ số của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ phát hành, 01 bảng kê dự thưởng kết quả xổ số, lô tô của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ phát hành có ghi các số lô, số đề Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã cHèn kèm hồ sơ vụ án.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 5.260.000đồng (Năm triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bút nước màu xanh, có ghi dòng chữ Office GEL INK PEN 1.0, mực màu xanh (đã qua sử dụng); 01 chiếc bàn nhựa, màu đỏ, nhãn hiệu Việt Nhật (đã qua sử dụng); 02 chiếc ghế bằng nhựa (dạng ghế tựa), màu đỏ, nhãn hiệu Việt Nhật (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao, nhận, đồ vật, tài liệu, vật chứng tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 - Phú Thọ ngày 06/01/2026).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 6 – Phú Thọ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự CA tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Phú Thọ;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã X;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS+VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Việt D